

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển nhập học đợt 1 năm 2024**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI**

Căn cứ Quyết định số 5689/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/9/2008 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội trên cơ sở Trường TH Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-UBND ngày 17/05/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ thông tư số 05/2021/TT-BLDTBXH ngày 07/07/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ quyết định số 61/QĐ-TMDL ngày 22/02/2024 của trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội về việc ban hành “Quy định quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng” tại trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ tình hình thực tế nhập học năm 2024;  
Theo đề nghị của Phó trưởng phòng Phụ trách phòng Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 37 sinh viên nhập học hệ Cao đẳng khóa học 2024-2027 và 01 học sinh nhập học hệ Trung cấp khóa học 2024-2026 theo từng ngành/ngành như sau:

| TT   | Ngành                                | Số HS-SV     |
|------|--------------------------------------|--------------|
| I    | Hệ Cao đẳng                          | 37 sinh viên |
| 1    | Quản trị kinh doanh                  | 04 sinh viên |
| 2    | Thương mại điện tử                   | 05 sinh viên |
| 3    | Kế toán                              | 01 sinh viên |
| 4    | Quản trị khách sạn                   | 07 sinh viên |
| 5    | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành  | 04 sinh viên |
| 6    | Kỹ thuật chế biến món ăn             | 08 sinh viên |
| 7    | Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống | 02 sinh viên |
| 8    | Tiếng Anh                            | 02 sinh viên |
| 9    | Hướng dẫn du lịch                    | 04 sinh viên |
| II   | Hệ Trung cấp                         | 01 học sinh  |
| 1    | Kỹ thuật chế biến món ăn             | 01 học sinh  |
| Tổng |                                      | 38           |

**Điều 2.** Các em học sinh, sinh viên có tên trong danh sách được hưởng mọi chế độ, quyền hạn và thực hiện nghĩa vụ của mình khi tham gia học tập tại trường.

**Điều 3.** Các phòng, khoa, bộ môn, trung tâm và các em học sinh, sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận :**

- Sở LĐTĐ&XH (để báo cáo);
- Ban giám hiệu (để báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Trịnh Thị Thu Hà**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NHẬP HỌC ĐỢT 1 NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo quyết định số: 177/QĐ-TMDL ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)

| TT | Mã HS                          | Mã SV   | Họ Tên                   | Ngày sinh  | Giới Tính | Ngành                                | Ghi chú |
|----|--------------------------------|---------|--------------------------|------------|-----------|--------------------------------------|---------|
| I  | Hệ Cao đẳng khóa học 2024-2027 |         |                          |            |           |                                      |         |
| 1  | 1                              | HD16001 | Lê Minh Ngọc             | 03/07/2004 | Nữ        | Hướng dẫn du lịch                    |         |
| 2  | 2                              | HD16002 | Phạm Văn Công            | 22/09/2004 | Nam       | Hướng dẫn du lịch                    |         |
| 3  | 3                              | HD16003 | Lê Khánh Toàn            | 17/11/2003 | Nam       | Hướng dẫn du lịch                    |         |
| 4  | 4                              | HD16004 | Bùi Trung Hoàng Lộc      | 29/12/2003 | Nam       | Hướng dẫn du lịch                    |         |
| 5  | 5                              | KT16002 | Hà Mĩ Linh               | 19/10/2004 | Nữ        | Kế toán                              |         |
| 6  | 6                              | CB16001 | Hoàng Văn Huy            | 25/10/2005 | Nam       | Kỹ thuật chế biến món ăn             |         |
| 7  | 7                              | CB16002 | Nguyễn Thị Vân Ánh       | 17/04/2004 | Nữ        | Kỹ thuật chế biến món ăn             |         |
| 8  | 8                              | CB16003 | Đinh Đỗ Hoàng Anh        | 06/12/2004 | Nam       | Kỹ thuật chế biến món ăn             |         |
| 9  | 9                              | CB16004 | Lê Ngọc Anh Tuấn         | 28/05/2004 | Nam       | Kỹ thuật chế biến món ăn             |         |
| 10 | 10                             | CB16005 | Bùi Mai Hương            | 19/11/2005 | Nữ        | Kỹ thuật chế biến món ăn             |         |
| 11 | 11                             | CB16006 | Nguyễn Mai Tùng Lâm      | 13/08/2003 | Nam       | Kỹ thuật chế biến món ăn             |         |
| 12 | 12                             | CB16007 | Phan Mạnh Quang          | 02/05/2005 | Nam       | Kỹ thuật chế biến món ăn             |         |
| 13 | 13                             | CB16008 | Bùi Minh Thanh           | 18/01/2004 | Nam       | Kỹ thuật chế biến món ăn             |         |
| 14 | 14                             | DL16001 | Hoàng Đức Văn            | 06/06/2002 | Nam       | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành  |         |
| 15 | 15                             | DL16002 | Đỗ Quang Vũ              | 27/10/2004 | Nam       | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành  |         |
| 16 | 16                             | DL16004 | Nghiêm Xuân Hiếu         | 02/07/2004 | Nam       | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành  |         |
| 17 | 17                             | DL16005 | Long Văn Định            | 14/09/2000 | Nam       | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành  |         |
| 18 | 18                             | KD16001 | Bùi Thị Hậu              | 13/09/2004 | Nữ        | Quản trị kinh doanh                  |         |
| 19 | 19                             | KD16002 | Nguyễn Đức Ngọc          | 07/04/2003 | Nam       | Quản trị kinh doanh                  |         |
| 20 | 20                             | KD16003 | Lê Minh Công             | 03/02/2003 | Nam       | Quản trị kinh doanh                  |         |
| 21 | 21                             | KD16004 | Ngô Thị Ngọc Anh         | 28/08/2006 | Nữ        | Quản trị kinh doanh                  |         |
| 22 | 22                             | KS16001 | Phùng Văn Hào            | 07/07/2004 | Nam       | Quản trị khách sạn                   |         |
| 23 | 23                             | KS16002 | Hoàng Trung Hậu          | 15/05/2003 | Nam       | Quản trị khách sạn                   |         |
| 24 | 24                             | KS16003 | Nguyễn Quốc Tuấn         | 19/08/2003 | Nam       | Quản trị khách sạn                   |         |
| 25 | 25                             | KS16004 | Nguyễn Thị Huyền         | 26/10/2005 | Nữ        | Quản trị khách sạn                   |         |
| 26 | 26                             | KS16005 | Hoàng Hải Yên            | 23/08/2005 | Nữ        | Quản trị khách sạn                   |         |
| 27 | 27                             | KS16006 | Nguyễn Thị Hương         | 28/07/2003 | Nữ        | Quản trị khách sạn                   |         |
| 28 | 28                             | KS16045 | Nguyễn Thị Vân Anh       | 25/02/2004 | Nữ        | Quản trị khách sạn                   |         |
| 29 | 29                             | NH16002 | Nguyễn Khắc Nam          | 27/01/2005 | Nam       | Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống |         |
| 30 | 30                             | NH16003 | Nguyễn Thúy Hằng         | 27/10/2004 | Nữ        | Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống |         |
| 31 | 31                             | TA16001 | Phạm Thị Hải Yên         | 21/03/2004 | Nữ        | Tiếng Anh                            |         |
| 32 | 32                             | TA16002 | Nguyễn Chính Hữu         | 09/06/2003 | Nam       | Tiếng Anh                            |         |
| 33 | 33                             | DT16001 | Nguyễn Thị Ngọc Lan      | 25/07/2004 | Nữ        | Thương mại điện tử                   |         |
| 34 | 34                             | DT16002 | Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ | 25/11/2004 | Nữ        | Thương mại điện tử                   |         |

| TT        | Mã HS                                  | Mã SV   | Họ Tên             | Ngày sinh  | Giới Tính | Ngành                    | Ghi chú |
|-----------|----------------------------------------|---------|--------------------|------------|-----------|--------------------------|---------|
| 35        | 35                                     | DT16003 | Nguyễn Thị Kim Chi | 10/12/2003 | Nữ        | Thương mại điện tử       |         |
| 36        | 36                                     | DT16005 | Nguyễn Minh Giáp   | 10/08/2004 | Nam       | Thương mại điện tử       |         |
| 37        | 37                                     | DT16006 | Nguyễn Duy Khánh   | 19/03/2005 | Nam       | Thương mại điện tử       |         |
| <b>II</b> | <b>Hệ Trung cấp khóa học 2024-2026</b> |         |                    |            |           |                          |         |
| 38        | 1                                      | MA59001 | Nguyễn Viết Duy    | 30/11/2005 | Nam       | Kỹ thuật chế biến món ăn |         |

*Danh sách gồm 38 thí sinh trúng tuyển nhập học ./.*